

Bản án số: 24/2020/HSST.

Ngày: 01/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Cảnh – Cán bộ hưu trí thị trấn Kbang.
2. Ông Đinh Văn Vinh – Nguyên Bí thư Đoàn xã Kông Long Khong, huyện Kbang.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Tô Uyên – Thư ký TAND huyện Kbang.

- Đại diện VKSND huyện Kbang tham gia phiên toà: Ông Vũ Hữu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 01/9/2020, tại Hội trường xét xử, TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/HSST ngày 23/7/2020 đối với bị cáo:

Đặng Khánh M, sinh ngày 23/01/2003, tại Chợ Đ, Bắc K; Nơi thường trú: Thôn 4, xã Sơ P, huyện K, tỉnh Gia Lai; Dân tộc: Dao; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; Tiền án, tiền sự: không. Con ông Đặng Khánh T (chết) và bà Bàn Thị T.

Bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 13/5/2020 đến ngày 16/5/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người đại diện H pháp của bị cáo:** Bà Bàn Thị T, sinh năm 1978 (có mặt); Địa chỉ: Thôn 4, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.

***Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Cao T S - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai (có mặt).

***Người bị hại:** Công ty TNHH MTV L nghiệp T.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đàm Văn T, sinh năm 1964 - Chức vụ: Phó Giám đốc công ty (có mặt).

Địa chỉ: Xã Sg, huyện K, tỉnh Gia Lai.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trần Văn D, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố 11, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Anh Triệu Văn G, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 4, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.

3. Anh Triệu Văn S, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 4, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.

4. Anh Đinh Văn Đ, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Làng Kon Von 2, xã Đăk R, huyện K, tỉnh Gia Lai.

5. Anh Nguyễn Cảnh L, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Trạm L, xã Sơn L, huyện K, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/5/2019, Lê Ngọc H, Trần Văn D và Đặng Khánh M sau khi đã bàn bạc thống nhất đi vào khu vực rừng thuộc Công ty TNHH MTV L nghiệp T để khai thác gỗ Dổi trái phép bán lấy tiền tiêu xài, cả 3 đi theo đường Trường Sơn Đông để vào rừng của Công ty TNHH MTV L nghiệp T khai thác gỗ, khi đến gần Công ty L nghiệp T, H dừng xe lại gọi điện cho Nguyễn Cảnh L dẫn đường, chỉ chỗ có gỗ Dổi khai thác. L đồng ý dẫn H, Dũng, M đi đến nhà đầm của Đinh Văn Đ tại lô 2 khoảnh 7 tiểu khu 8, L phân do Công ty TNHH MTV L nghiệp T quản lý. Tại đây H tổ chức uống rượu, trong lúc uống rượu L hỏi Đ ở đây lâu có biết chỗ nào có cây gỗ Dổi to chỉ cho H, H cho tiền tiêu xài, Đ đồng ý dẫn đi, đến khoảng 17 giờ 30 phút, L đi về nhà tại thôn T, xã S. Khoảng 19 giờ ngày 15/5/2019 lợi dụng trời tối, Đ dẫn H, Dũng và M đi xem cây gỗ Dổi có đường kính gốc khoảng 1,2m, dài từ gốc đến đoạn phân cành khoảng 03m. Sau đó tất cả về nhà rẫy (nhà đầm) của Đ tiếp tục uống rượu, tại đây H nói cây gỗ Dổi này to quá, mấy anh em mình không thể cắt hạ, xẻ gỗ được, phải gọi thêm hai người vào cùng làm, tất cả đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/5/2019, H gọi điện thoại cho Triệu Văn G rủ đi làm gỗ, G đồng ý. Sau đó G gọi điện rủ thêm Triệu Văn S cùng vào khai thác gỗ với H, S đồng ý đi cùng. Khoảng 19 giờ đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, H và Dũng ra đường Trường Sơn Đông để đón G và S đi vào nhà đầm của Đ cùng uống rượu, H đứng trên đường Trường Sơn Đông để canh đường. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Dũng nói với G, S, M và Đ mang công cụ đi cắt hạ cây gỗ Dổi, M lên đường Trường Sơn Đông cùng H đi canh đường. Dũng mang cưa, xẻng, nhót, lam và xích, Đ mang theo con rựa, G, S không mang gì cùng đi bộ đến gốc cây gỗ Dổi đã xem trước đó. Dũng lắp lam, xích và đồ xẻng vào máy cưa, Đ dùng rựa phát dọn cây nhỏ xung quanh gốc, Dũng đưa máy cưa cho G giật nổ để cắt cây đổ, cắt được khoảng 10 phút thì G đưa cưa cho S tiếp tục cưa khoảng 05 phút. Dũng đi về nhà đầm lấy thêm xẻng. Sau khi cắt đổ, thấy bên trong thân bị bọng không xẻ gỗ được nên S tháo cưa bỏ vào ba lô cùng G đi về nhà đầm thì bị lực lượng bảo vệ rừng Công Ty L nghiệp Trại Lập bắt quả tang Dũng, G và S, còn Đ đi bắt ếch không bị bắt, H và M chạy thoát.

Nhận được tin báo, ngày 17/5/2019 Hạt Kiểm L cùng các ngành chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường xác định: Tại lô 2, K.7, TK8, tọa độ điểm

(OX499028; OY1604926) L phần do Công ty TNHH MTV L nghiệp T quản lý thuộc rừng sản xuất, trạng thái rừng thường xanh trung bình phát hiện 01 cây gỗ Dổi, nhóm III bị cắt hạ trái phép, khối lượng gỗ bị thiệt hại là **11,730m³**, 01 cây gỗ Trâm, nhóm V bị đổ lầy, khối lượng bị thiệt hại là **2,341m³**, 01 cây gỗ SP7, nhóm VII bị đổ lầy, khối lượng bị thiệt hại là **2,781m³**, 01 cây gỗ SP7, nhóm VII bị đổ lầy, khối lượng bị thiệt hại là **0,444m³**. Tổng khối lượng gỗ tròn bị thiệt hại là **17,296m³**. Khối lượng gỗ có khả năng thu giữ được là 03 lóng gỗ Dổi, khối lượng **4,950m³**.

Căn cứ kết luận định giá số: 02/KL-HĐĐG ngày 18/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kbang, trị giá thiệt hại của 17,296m³ gỗ tròn là: **146.601.900 đồng**. Giá trị gỗ đã thu giữ được trong quá trình điều tra, loại gỗ Dổi nhóm III khối lượng 4,950m³ là: **68.015.000 đồng**.

Ngày 29/04/2020, TAND huyện Kbang đã xét xử Trần Văn D, Triệu Văn G, Triệu Văn S, Nguyễn Cảnh L và Đinh Văn Đ với mức án: Trần Văn D là 02 năm tù, Triệu Văn G là 01 năm 03 tháng tù, Triệu Văn S là 01 năm 03 tháng tù, Đinh Văn Đ là 01 năm tù và Nguyễn Cảnh L là 01 năm tù theo Bản án số: 12/2020/HSST. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đã được giải quyết tại Bản án nêu trên.

Riêng Đặng Khánh M sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan cảnh sát điều tra đã khởi tố bị can, ra quyết định truy nã đối với bị cáo và tách vụ án tiếp tục điều tra và tạm đình chỉ điều tra vụ án. Đến ngày 13/5/2020 bị cáo ra đầu thú, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang đã quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can để tiến hành điều tra.

Tại Bản Cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 21/7/2020, VKSND huyện Kbang đã truy tố Đặng Khánh M về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và L sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đặng Khánh M phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và L sản*”. Đồng thời đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 232; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù giam.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền quy định tại khoản 4 Điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 12/2020/HSST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kbang. Vì vậy, không đề nghị xem xét.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo và người đại diện H pháp của bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện theo ủy quyền của người bị hại ông Đàm Văn T đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự đã được giải quyết bằng bản án số 12/2020/HSST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kbang nên ông Tích không đề nghị xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày nội dung bào chữa:

Bà Cao Thị Mi S nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang về tội danh và Điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo và nêu lên những tình tiết để HĐXX xem xét khi quyết định hình phạt: Bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, bị người khác rủ rê. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu bị cáo phạm tội và thuộc trường H ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội nhận thức được hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã ra đầu thú. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Do vậy, đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 232, Điều 38, Điều 58; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về án phí: Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo trình bày là đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kbang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện H pháp của bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Khánh M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù H với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù H với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù H với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù H với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù H với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/5/2019, bị cáo đã cùng Lê Ngọc H, Trần Văn Dũng, Triệu Văn G, Triệu Văn S, Nguyễn Cảnh L và Đinh Văn Đ vào lô 2 khoảnh 7 tiểu khu 8 là rừng sản xuất thuộc L phần do Công ty TNHH MTV LN Tràm lập quản lý để khai thác trái phép 01 cây gỗ Dổi nhóm III, 01 cây gỗ Trâm nhóm V và 02 cây gỗ SP7 nhóm VII bị đổ lầy. Tổng khối lượng gỗ tròn bị thiệt hại là **17,296m³** trị giá **146.601.900 đồng**. Giá trị

thiệt hại phải bồi thường đối với rừng tự nhiên là **439.805.700 đồng** theo kết luận của Hội đồng định giá trong tổ tụng của huyện.

Vì vậy hành vi của Lê Ngọc H, Trần Văn D, Triệu Văn G, Triệu Văn S, Nguyễn Cảnh L và Đinh Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và L sản theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngày 29/04/2020, TAND huyện Kbang đã xét xử Trần Văn D, Triệu Văn G, Triệu Văn S, Nguyễn Cảnh L và Đinh Văn Đ với mức án: Trần Văn D là 02 năm tù, Triệu Văn G là 01 năm 03 tháng tù, Triệu Văn S là 01 năm 03 tháng tù, Đinh Văn Đ là 01 năm tù và Nguyễn Cảnh L là 01 năm tù theo Bản án số: 12/2020/HSST. Riêng Đặng Khánh M sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan cảnh sát điều tra đã khởi tố bị can, ra quyết định truy nã đối với bị cáo và tách vụ án tiếp tục điều tra và tạm đình chỉ điều tra vụ án. Đến ngày 13/5/2020 bị cáo ra đầu thú, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang đã quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can để tiến hành điều tra về hành vi nêu trên. Do đó bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang truy tố đối với bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và L sản theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015*" là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét về hành vi của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Bị cáo là người chưa thành niên, nhưng có đủ sức khỏe và nhận thức được việc không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép mà tự ý chặt hạ 01 cây gỗ Dổi nhóm III, 01 cây gỗ Trâm nhóm V và 02 cây gỗ SP7 nhóm VII bị đổ lầy. Tổng khối lượng gỗ tròn bị thiệt hại là **17,296m³** tại khu rừng sản xuất thuộc L phần do Công ty TNHH MTV LN T quản lý là xâm phạm chế độ quản lý nhà nước về khai thác, bảo vệ rừng và L sản. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, hậu quả xảy ra đã xâm hại tài nguyên rừng, xâm hại đến hệ sinh thái, ảnh hưởng đến sự bền vững, ổn định của môi trường, ảnh hưởng đến tình hình trị an ở địa phương. Sau khi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho quá trình điều tra, xử lý vụ án, CQĐT đã ra quyết định truy nã. Do đó cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi xem xét hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; khi phạm tội bị cáo được 16 tuổi 03 tháng 21 ngày; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

[4] Trong vụ án này Lê Ngọc H là người khởi xướng, chủ mưu, cầm đầu đã rủ Trần Văn Dũng, Triệu Văn G, Triệu Văn S, Nguyễn Cảnh L, Đinh Văn Đ và Đặng Khánh M cùng tham gia khai thác gỗ trái phép tại lô 2 khoảnh 7 tiểu khu 8, L phần do Công ty TNHH MTV L nghiệp T quản lý.

Sau khi gây án, Lê Ngọc H đã bỏ trốn khỏi địa phương đến nay chưa xác định được ở đâu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang đã khởi tố và ra quyết định truy nã bị can, ra quyết định tách vụ án, khi nào bắt được sẽ xử lý sau là đúng quy định. Vì vậy HĐXX, không xem xét trong vụ án này.

Đối với bị cáo Đặng Khánh M sau khi được H rủ đi khai thác gỗ trái phép đã tham gia tích cực, đã trực tiếp canh đường (cảnh giới lực lượng chức năng) để đồng phạm khác thực hiện hành vi khai thác gỗ trái phép.

[5] Về nhân thân: Khi phạm tội bị cáo được 16 tuổi 03 tháng 21 ngày nên HĐXX áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội tại Điều 91 và 101 BLHS đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu bị cáo phạm tội.

[6] Về vấn đề khác: Cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội với bị cáo, có Trần Văn D, Triệu Văn G, Triệu Văn S, Nguyễn Cảnh L và Đinh Văn Đ, sau khi gây án đã bị khởi tố, điều tra, xét xử xong theo Bản án số: 12/2020/HSST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Tại bản án trên HĐXX đã tuyên về trách nhiệm dân sự bồi thường cho bị hại. Vì vậy, trong vụ án này HĐXX coi họ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý tại Bản án số 12/2020/HSST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kbang. Trong vụ án này, bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 12/2020/HSST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kbang. Vì vậy, HĐXX xem xét.

[9] Xét quan điểm đường lối giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kbang đề nghị HĐXX áp dụng điều luật, hình phạt là phù H nên được HĐXX chấp nhận.

Xét quan điểm của người bào chữa về điều luật áp dụng, án phí là phù H nên được HĐXX chấp nhận, riêng về mức hình phạt HĐXX sẽ cân nhắc để đưa ra mức án phù H.

[10] Về hình phạt bổ sung: Nhận thấy, bị cáo là người chưa thành niên, là người dân tộc thiểu số, không có việc làm và thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 232, Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91 và Điều 101 của BLHS năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đặng Khánh M.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[2] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Khánh M phạm tội **“Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và L sản”**.

[3] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Khánh M **09 (chín) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án (được trừ đi thời hạn bị tạm giữ từ ngày 13/5/2020 đến ngày 16/05/2020).

[4] Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Khánh M phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

[5] Về quyền, thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện H pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn trên đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Cơ quan CSĐT công an huyện.
- Hạt Kiểm L huyện
- Bị cáo, người ĐDHPBC.
- Người bào chữa cho bị cáo.
- Bị hại.
- Người CQL,NVLQ.
- Chi cục THADS huyện.
- (Khi án có HLPL).
- Lưu HSVA,VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

TP. CHỦ TỌA PHIÊN TÒA